

Số: 537 /TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **05** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Bệnh viện Y học cổ truyền Ngọc Thiện thuộc Công ty TNHH Bệnh viện Ngọc Thiện (Địa chỉ: Thôn Bĩ Nội, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260914-180006.

Danh sách đăng ký hành nghề số 16.26/BVNT ngày 07/9/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 67; Giảm 01 người.

2. Bệnh viện TNH Việt Yên thuộc Công ty Cổ phần tập đoàn Bệnh viện TNH (Địa chỉ: Thôn Bĩ Nội, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260912-180019.

Danh sách đăng ký hành nghề số 2331/DS-BVTNHVY ngày 11/9/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 159; Bổ sung 03 người; Điều chỉnh thông tin 01 người; Giảm 02 người.

3. Bệnh viện đa khoa Anh Quất thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quất (Địa chỉ: Khu Đồi Đỏ, xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260915-180010.

Danh sách đăng ký hành nghề số 41/BVĐKAQ ngày 15/9/2026; Tổng số người hành nghề tại bệnh viện: 150; Bổ sung 02 người.

4. Phòng khám đa khoa An Bình thuộc Công ty Cổ phần bệnh viện đa khoa quốc tế An Bình (Địa chỉ: Lô 304-305, KDC số 6, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260912-180016.

Danh sách đăng ký hành nghề số 1209/ĐKHN-AB ngày 12/9/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 35; Bổ sung 04 người.

5. Phòng khám đa khoa Kinh Bắc – Hà Nội thuộc Công ty Cổ phần Y tế Sao Kinh Bắc (Địa chỉ: Số 9, lô 14, khu công nghiệp Tân Hồng – Hoàn Sơn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh); mã hồ sơ: H05.21-260912-180006.



Danh sách đăng ký hành nghề số 02-26/PKĐKKKBHN ngày 11/9/2026; Tổng số người hành nghề tại phòng khám: 31; Bổ sung 02 người; Điều chỉnh thông tin 01 người; Giảm 03 người.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

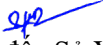
*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- 05 cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA AN BÌNH THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ AN BÌNH
2. Đăng ký kinh doanh: số 2400910504 cấp lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2021, đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 21 tháng 8 năm 2025, nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 831/BN-GPHĐ ngày 22/9/2025, địa chỉ hoạt động: Lô 304-305, KDC số 6, phường Việt Yên, Bắc Ninh; thời gian hoạt động: Từ 7 giờ đến 18 giờ, từ thứ hai đến chủ nhật.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Hữu Trinh, số căn cước công dân: 034082010409, trình độ: thạc sĩ, điện thoại: 0967100115
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Lương Đình Hà; số căn cước công dân: 024074015524; CCHN số: 0001917/BN - CCHN cấp ngày 18/12/2013, Phạm vi hành nghề: bác sĩ chuyên khoa Tai - Mũi - Họng. Điện thoại: 0986383023
6. Thông tin người lập biểu: Trần Thị Ngân, phòng Tổ chức - Hành Chính. Điện thoại: 0354157143
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: 08 chuyên khoa gồm: Nội, Ngoại, Phụ sản, Tai - Mũi - Họng, Da liễu, Y học cổ truyền, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm.
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 35 ; Số người hành nghề bổ sung: 04 ; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 00; Thôi hành nghề: 00

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐĂNG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Lương Đình Hà	BSCKI Tai- Mũi - Họng (2012); Chứng chỉ đào tạo liên tục : " Tai mũi họng và phẫu thuật đầu cổ" (2017), (2018), (2022); Chứng chỉ đào tạo liên tục "Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh lý Họng thanh quản và Phẫu thuật đầu cổ (2024)	0001917/BN-CCHN ngày cấp 18/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KBCB Tai- Mũi - Họng	Giám đốc; Phòng khám; Người CTNCMKT của cơ sở, Phụ trách PK Tai- Mũi - Họng	Tai- Mũi - Họng	Ngày 09/12/2024 (theo QĐ số: 229/QĐ-AB)	Không	
2	Nguyễn Văn Quảng	Bác sỹ đa khoa (2011); Siêu âm sản (2011); Siêu âm nâng cao (2013); Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2015)	0001594/BN-CCHN ngày cấp 26/11/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa X-Quang	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ CDHA	Phó giám đốc Phòng khám, Phụ trách CDHA	CDHA	Ngày 04/6/2024 (theo QĐ số 94/QĐ-AB)	Không	
3	Dương Thị Chiến	Bác sỹ đa khoa (2006)	002407/BG-CCHN ngày cấp 18/02/2014	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (Siêu âm tổng quát; Điện não đồ; Lưu huyết não)	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ CDHA	Không	CDHA	Ngày 28/5/2022 (theo QĐ số: 18b/QĐ-TD)	Không	
4	Phạm Thị Hải Yến	Bác sỹ đa khoa (2006); Cơ bản về siêu âm chẩn đoán các bệnh trong ổ bụng, sản phụ khoa, tuyến vú và tuyến giáp (2012); Điện tim đồ cơ bản (2013)	02794/BN-CCHN ngày cấp 02/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Đa khoa, Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản, Thực hiện kỹ thuật ghi, đọc điện tâm đồ cơ bản;	Không	CDHA	Ngày 01/3/2026 (theo QĐ số 0103c/QĐ-AB)	Không	
5	Hoàng Anh Hùng	Kỹ thuật hình ảnh y học trung cấp (2013)	009217/BG-CCHN ngày cấp 20/10/2023	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên	Không	CDHA	Ngày 20/02/2024 (theo QĐ số: 22b/QĐ-TD)	Không	
6	Trần Văn Hải	Kỹ thuật hình ảnh y học cao đẳng (2019)	4365/BN-CCHN ngày cấp 25/8/2017	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	CDHA	Ngày 24/3/2023 (theo QĐ số: 19/QĐ-AB)	Không	



TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
7	Dương Thị Thủy Dung	Kỹ thuật hình ảnh đại học (2022)	009273/BG-CCHN ngày cấp 27/11/2023	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học	Không	CDHA	Ngày 20/02/2024 (theo QĐ số: 94/QĐ-AB)	Không	
8	Nguyễn Thị Tý	BSCKI Da liễu (2008)	000995/BN-CCHN ngày 08/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Da liễu	Phụ trách PK Da liễu	Da liễu	Ngày 14/5/2022 (theo QĐ số: 31/QĐ-AB)	Không	
9	Chu Thị Khiêm	Bác sỹ đa khoa (1999)	000418/BG-CCHN ngày cấp 08/3/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh nội khoa (Bổ sung phạm vi chuyên môn ngày 18/5/2015)	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Phụ trách Quản lý và điều trị THA-ĐTĐ	Phụ trách PK Nội	Nội	Ngày 20/11/2025 (theo QĐ số: 2011/QĐ-AB)	Không	
10	Nguyễn Thị Loan	Bác sỹ Đa khoa (2015); Sàng lọc ung thư cổ tử cung bằng phương pháp VIA (2016); Đào tạo liên tục cập nhật kỹ thuật soi cổ tử cung (2016)	13554/TH-CCHN ngày cấp 17/7/2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, siêm âm tổng quát	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Chẩn đoán hình ảnh	Không	Nội	Ngày 06/8/2026 (theo QĐ số 0608/QĐ-AB)	Không	
11	Nguyễn Danh Hoà	BSCKI Nội khoa (2017); Siêu âm, chẩn đoán trong sản phụ khoa (2007); Siêu âm chẩn đoán tổng quát (2008); Xu hướng mới trong điều trị Tăng huyết áp (2022)	000868/BG-CCHN ngày cấp 24/7/2013	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa (Trạm y tế xã); Nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa (Hành nghề tư nhân)	Từ 07h00 - 18h00 thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh cơ bản, thực hiện khám và điều trị bệnh Tăng huyết áp	Không	Nội	Ngày 10/6/2024 (theo QĐ số: 54/QĐ-AB)	Bệnh viện đa khoa Việt Yên Mùa hè từ 6h30 đến 11h30 và 13h30 đến 16h30; Mùa đông từ 7h đến 11h30 và 13h đến 16h30, các ngày trong tuần thứ 2,3,4,5,6 (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật Lao động)	
12	Nguyễn Xuân Chiến	Bác sỹ đa khoa (2001)	006990/BG-CCHN cấp ngày 27/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ 07h00 - 18h00 thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa	Không	Nội	Ngày 10/6/2024 (theo QĐ số: 49/QĐ-AB)	Không	
13	Đỗ Thủy Nga	Thạc sỹ Y học (2016)	0002990/BG-CCHN ngày cấp 03/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 07h00 - 18h00 thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa	Không	Nội	Ngày 03/01/2025 (theo QĐ số: 15/QĐ-AB)	Không	
14	Nguyễn Văn Dũng	Bác sỹ Y khoa (2020); Chẩn đoán, xử trí và quản lý một số bệnh không lây nhiễm-Cấp cứu nội khoa thường gặp (2022); Điện tâm đồ cơ bản (2024)	008403/BG-CCHN ngày cấp 13/4/2022	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 07h00 - 18h00 thứ bảy và chủ nhật hàng tuần	Bác sỹ KCB Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật ghi đọc điện tâm đồ cơ bản	Không	Nội	Ngày 25/4/2026 (theo QĐ số: 2504d/QĐ-AB)	Không	
15	Nguyễn Thị Tâm	Y sỹ trung cấp (2014)	008453/BG-CCHN ngày cấp 25/5/2022	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại TT số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ đa khoa	Không	Nội	Ngày 21/02/2023 (theo QĐ số: 003/09022023/QĐ-BVĐ KQTAB)	Không	

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
16	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Điều dưỡng cao đẳng (2019)	008603/BG-CCHN ngày cấp 06/9/2022	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 07/3/2026 (theo QĐ số: 0703a/QĐ-AB)	Không	
17	Mạch Quán Dũng	Bác sỹ đa khoa (1991), BSCKI chuyên ngành bỏng (1993), BSCKII ngành bỏng (2004)	0002788/BG-CCHN ngày 11/7/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Bỏng	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Ngoại khoa	Phụ trách PK Ngoại	Ngoại	Ngày 25/5/2022 (theo QĐ số: 15c /QĐ-AB)	Không	
18	Nguyễn Công Nga	Bác sỹ đa khoa (2013)	000744/BG-GPHN ngày cấp 21/3/2025	Ngoại khoa	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Bảy và CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Ngoại khoa	Không	Ngoại	Ngày 01/3/2026 (theo QĐ số 0103a/QĐ-AB)	Trung tâm y tế các khu công nghiệp Bắc Ninh. Sáng: từ 7h00 đến 11h30, chiều: từ 13h30 đến 17h00 các ngày trong tuần thứ 2,3,4,5,6 (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật Lao động)	
19	Nông Thị Luyến	BSCKI Sản phụ khoa (2008); Siêu âm thận-tiết niệu (2000); Soi chẩn đoán và điều trị tổn thương cổ tử cung (2023); Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2000)	000216/QNI-CCHN ngày cấp 03/7/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản-KHHGD	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB sản khoa	Phụ trách PK sản	Sản	Ngày 12/8/2022 (theo QĐ số: 32/QĐ-AB)	Không	
20	Phạm Thị Lan	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2025); Chứng chỉ quản lý điều dưỡng (2018); Quản lý chất lượng bệnh viện - triển khai hiệu quả công cụ 5S tại bệnh viện (2019); Kỹ thuật xét nghiệm AFB trực tiếp (2019); Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm (2019); Xét nghiệm vi sinh cơ bản (2020); An toàn sinh học cấp II trong phòng xét nghiệm (2021)	000970/BN-GPHN ngày cấp 11/12/2025	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Kỹ thuật Y	Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Xét nghiệm	Ngày 06/3/2026 (theo QĐ số: 0603a/QĐ-AB)	Không	



TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
21	Nguyễn Thị Thơm	Cử nhân xét nghiệm y học (2015)	0005422/BG-CCHN ngày cấp 16/7/2015	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 07h00 - 18h00 thứ bảy và CN hàng tuần	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	Xét nghiệm	Ngày 29/11/2025 (theo QĐ số: 277/QĐ-AB)	Trung tâm y tế các khu công nghiệp Bắc Ninh. Sáng: từ 7h00 đến 11h30, chiều: từ 13h30 đến 17h00 các ngày trong tuần thứ 2,3,4,5,6 (Số giờ làm việc thực hiện theo quy định của Luật Lao động)	
22	Bùi Thị Hồng	Bác sỹ YHCT (2021)	006273/HY-CCHN ngày cấp 25/5/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Phụ trách PK YHCT	YHCT	Ngày 03/4/2026 (theo QĐ số: 0304/QĐ-AB)	Không	
23	Bùi Phú Trường	Bác sỹ YHCT (2019)	033843/HNO-CCHN ngày cấp 08/12/2021	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 19/9/2025 (theo QĐ số: 1909c/QĐ-AB)	Không	
24	Đỗ Thị Hương	Bác sỹ Y học cổ truyền (2024)	008410/HNO-GPHN ngày cấp 26/01/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 24/4/2026 (theo QĐ số: 2404/QĐ-AB)	Không	
25	Dương Thị Vân Anh	Bác sỹ YHCT (2024)	011708/HNO-GPHN ngày cấp 24/6/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Bác sỹ KCB Y học cổ truyền	Không	YHCT	Ngày 06/7/2026 (theo QĐ số 0607/QĐ-AB)	Không	
26	Nguyễn Thị Hoà	Y sỹ YHCT trung cấp (1995)	0003398/BG-CCHN ngày cấp 13/02/2015	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 31/3/2023 (theo QĐ số: 15/QĐ-AB)	Không	
27	Hoàng Ngọc Vĩ	Y Sỹ YHCT trung cấp (2012)	0003154/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 01/6/2023 (theo QĐ số: 45/QĐ-AB)	Không	
28	Đỗ Việt Thọ	Y Sỹ YHCT trung cấp (2016)	006579/BG-CCHN ngày cấp 06/11/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 12/8/2023 (theo QĐ số: 62/QĐ-AB)	Không	
29	Nguyễn Ngọc Hùng	Y Sỹ YHCT trung cấp (2015)	006114/BG-CCHN ngày cấp 27/4/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 26/5/2025 (theo QĐ số: 2705b/QĐ-AB)	Không	
30	Lý Văn Hùng	Y Sỹ YHCT trung cấp (2023)	000138/TNG-GPHN ngày cấp 18/06/2024	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 13/6/2025 (theo QĐ số: 1306b/QĐ-AB)	Không	
31	Lê Minh Thực	Y sỹ YHCT trung cấp (2025)	001904/BN-GPHN ngày cấp 06/8/2026	Y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 19/8/2026 (theo QĐ số 1908a/QĐ-AB)	Không	
32	Phùng Văn Lộc	Y sỹ YHCT trung cấp (2020)	009174/BG-CCHN ngày cấp 22/9/2023	Y sỹ y học cổ truyền	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Y sỹ YHCT	Không	YHCT	Ngày 12/9/2026 (theo QĐ số 1209.01/QĐ-AB)	Không	Bổ sung hành nghề
33	Nguyễn Văn Minh	Cao đẳng điều dưỡng (2017) Giấy chứng nhận số 25/2020/BVT-ĐT (2020) chăm sóc, điều dưỡng bệnh nhân răng hàm mặt	0005095/BN-CCHN ngày cấp 23/8/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	Ngày 01/8/2026 (theo QĐ số 0108/QĐ-AB)	Không	Bổ sung hành nghề

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
34	Chu Thế Duy	Cử nhân xét nghiệm y học (2024)	000345/LS-GPHN ngày cấp 05/9/2025	Xét nghiệm y học	Từ 07h00 - 18h00 từ thứ Hai đến CN hàng tuần	Cử nhân xét nghiệm y học	Không	Xét nghiệm	Ngày 12/9/2026 (theo QĐ số 1209.03/QĐ-AB)	Không	Bổ sung hành nghề
35	Hoàng Mạnh Hùng	Bác sỹ y khoa (2022); Chứng chỉ số Siêu âm tổng quát Chẩn đoán các bệnh lý thường gặp (2024); Phân tích điện tâm đồ cơ bản (2023); Kỹ thuật chọc hút tế bào tuyến giáp bằng kim nhỏ dưới hướng dẫn siêu âm (2025); Hướng dẫn phát hiện, chẩn đoán, điều trị một số rối loạn tâm thần ở trẻ em (2025)	005701/LS-CCHN ngày cấp 10/10/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Từ 07h00 - 17h00 từ T2 đến T6 hàng tuần	Bác sĩ chuẩn đoán hình ảnh; thực hiện kỹ thuật phân tích điện tâm đồ cơ bản	Không	CDHA	Ngày 12/9/2026 (theo QĐ số 1209.05/QĐ-AB)	17h30 đến 20h00 từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, chủ nhật làm việc từ 07h00-20h00 tại Phòng khám Nội tổng hợp tại Phố Mới, Vạn Linh, Lạng Sơn	Bổ sung hành nghề
B. SỐ THỜI VIỆC											

Phòng khám Đa khoa An Bình trực thuộc Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Quốc tế An Bình chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:

- Số Y tế (dn đăng tải);
- Lưu: TC-HC

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ

BSCKI. Lương Đình Hòa



ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)

GIÁM ĐỐC
NGUYỄN HỮU TRÌNH

